

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:54/2021/HS-ST
Ngày 24 - 6 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sang và bà Vũ Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Đào Mạnh T**; sinh ngày 24/10/1994 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: tổ dân phố N, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Đào Trọng V, sinh năm 1961 và bà Đào Thị D, sinh năm 1963. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tại bản án số 54/2016/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt Tuần 02 năm tù về tội “Cướp tài sản”, đến ngày 06/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù và đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 21/6/2016. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/4/2021 đến ngày 21/4/2021 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng, chứng kiến:

- Anh Trần Văn G, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ dân phố N, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình

- Ông Mạnh Đình T1, sinh năm 1953. (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1943. (vắng mặt)

Đều cư trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ ngày 18/4/2021, Đào Mạnh T đi bộ một mình từ nhà sang nhà Trần Văn G, sinh năm 1992 ở cùng tổ dân phố rừ G đi chơi cùng T, G đồng ý, sau đó T và G ra bắt xe buýt từ thị trấn D đến xã B, T và G xuống xe đi bộ đến xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình. Khi đi đến khu vực nghĩa trang Liệt sĩ xã V, T bảo G đứng chờ, T đi vào nhà bạn có việc, sau đó T một mình đi bộ vào ngõ đối diện Ủy ban nhân dân xã V để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp và mua của một người nam giới khoảng 35 tuổi nhưng không biết tên, địa chỉ được 02 gói ma túy, đựng trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua xong, T cất ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi ra gọi G đi bộ về. Đến 13 giờ cùng ngày Tuấn, Giang đang đi bộ trên trục đường thôn A, xã V thì bị tổ công tác Công an xã V tuần tra phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Mạnh Đình T1 và ông Nguyễn Đình L, tổ công tác tiến hành kiểm tra người Đào Mạnh T đã thu giữ tại túi quần bên trái phía trước Tuấn đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong có 02 túi ni lon trong suốt có gờ cài viền màu xanh, bên trong cả hai túi đều chứa chất dạng tinh thể trong suốt (niêm phong mẫu số A1), T khai đó là 02 gói ma túy đá loại Methamphetamine của T vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra người G không thu giữ gì. Sau đó, tổ công tác đưa T, G và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an xã V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, biên bản niêm phong vật chứng. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tuấn nhưng không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 124/KLGĐMT-PC09 ngày 19/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Vật chứng trong phong bì niêm phong mẫu số A1 là ma túy, loại Methamphetaminem, có khối lượng 0,2320 gam”. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 55/CT-VKSTT ngày 31/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Đào Mạnh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều

249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Đào Mạnh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo không tranh luận đối với đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã V và Công an huyện Thái Thụy lập ngày 18/04/2021 (bút lục số 53-57); Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là ông Mạnh Đình T2 và ông Nguyễn Đình L (bút lục số 86- 93); lời khai của người làm chứng là anh Trần Văn G (bút lục số 81-85); bản kết luận giám định số 124/KLGĐMT- PC09 ngày 19/04/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 63). Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các chứng cứ nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 13 giờ 00 phút ngày 18/04/2021, tại trục đường thôn A, xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình, Đào Mạnh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2320 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân bị Công an xã V bắt quả tang. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đào Mạnh T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy – Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo Đào Mạnh T là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã một lần bị xét xử về tội “Cướp giật tài sản”, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của Nhà nước ta, tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành người có ích cho xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, trước khi bị bắt, bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Mạnh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đào Mạnh T 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 18/4/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1548 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Đào Mạnh T hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 124/KLGĐMT-PC09.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/5/2021)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đào Mạnh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Mạnh T có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/6/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND h. Thái Thụy và t. Thái Bình;
- Cơ quanĐT, cơ quan THAHS h. Thái Thụy;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 24 tháng 6 năm 2021.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sang và bà Vũ Thị Thúy.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Đào Mạnh Tuấn**; sinh ngày 24/10/1994.

Nơi cư trú: tổ dân phố Ngoại Trình, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm tra viên thu thập là hợp pháp, khách quan.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

4. Về tội danh: Có căn cứ để kết tội bị cáo Đào Mạnh Tuấn về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

5. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đào Mạnh Tuấn 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 18/4/2021.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

6. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1548 gam Methamphetamine thu giữ của Đào mạnh Tuấn hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 124/KLGD - PC09

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

7. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đào Mạnh Tuấn phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

8. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Đào Mạnh Tuấn trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

9. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Mạnh Tuấn có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/6/2021.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 24 tháng 6 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thái Thụy;
VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự, Nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà